

TCVN 12815:2019

ISO 15249:1998

TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

Xuất bản lần 1

BẢN GỐC TCVN

KHÔNG SAO CHỤP ĐỂ PHÁT HÀNH

**TINH QUẶNG KẼM SULFUA –
XÁC ĐỊNH HÀM LƯỢNG VÀNG – PHƯƠNG PHÁP
PHÂN HỦY AXIT/CHIẾT DUNG MÔI/QUANG PHỔ HẤP THỤ
NGUYÊN TỬ NGỌN LỬA**

*Zinc sulfide concentrates – Determination of gold content –
Acid dissolution/solvent extraction/flame atomic absorption spectrometric method*

HÀ NỘI – 2019

Lời nói đầu

TCVN 12815:2019 hoàn toàn tương đương với ISO 15249:1998.

TCVN 12815:2019 do Ban kỹ thuật tiêu chuẩn quốc gia TCVN/TC102 *Quặng sắt* biên soạn, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đề nghị, Bộ Khoa học và Công nghệ công bố.

4 3 0 0 1

1 2 3 4 5 6 7 8 9 10 11 12 13 14 15 16 17 18 19 20 21 22 23 24 25 26 27 28 29 30 31 32 33 34 35 36 37 38 39 40 41 42 43 44 45 46 47 48 49 50 51 52 53 54 55 56 57 58 59 60 61 62 63 64 65 66 67 68 69 70 71 72 73 74 75 76 77 78 79 80 81 82 83 84 85 86 87 88 89 90 91 92 93 94 95 96 97 98 99 100

BẢN GỐC TCVN

KHÔNG SAO CHỤP ĐỂ PHÁT HÀNH

**Tinh quặng kẽm sulfua – Xác định hàm lượng vàng –
Phương pháp phân huỷ axit/chiết dung môi/quang phổ hấp thụ
nguyên tử ngọn lửa**

*Zinc and sulfide concentrates – Determination of gold content –
Acid dissolution/solvent extraction/ flame atomic absorption spectrometric method*

1 Phạm vi áp dụng

Tiêu chuẩn này quy định phương pháp phân huỷ axit, chiết dung môi, quang phổ hấp thụ nguyên tử ngọn lửa để xác định hàm lượng vàng có trong tinh quặng kẽm sulfua.

Phương pháp này áp dụng để xác định vàng trong tinh quặng kẽm sulfua có hàm lượng kẽm từ 60 % khối lượng ở dạng hỗn hợp kẽm và các vật liệu liên quan.

Phương pháp này áp dụng để xác định các hàm lượng vàng từ 0,5 gam/tấn đến 12 gam/tấn.

2 Tài liệu viện dẫn

Các tài liệu viện dẫn sau rất cần thiết cho việc áp dụng tiêu chuẩn này. Đối với các tài liệu viện dẫn ghi năm công bố thì áp dụng phiên bản được nêu. Đối với các tài liệu viện dẫn không ghi năm công bố thì áp dụng phiên bản mới nhất, bao gồm cả các sửa đổi, bổ sung (nếu có).

TCVN 1044 (ISO 4787), *Dụng cụ thí nghiệm bằng thủy tinh – Dụng cụ đo thể tích – Phương pháp thử dung tích và cách sử dụng.*

TCVN 4851 (ISO 3696), *Nước dùng để phân tích trong phòng thí nghiệm – Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử*

TCVN 7149 (ISO 385), *Dụng cụ thí nghiệm bằng thủy tinh– Buret*

TCVN 7151 (ISO 648), *Dụng cụ thí nghiệm bằng thủy tinh – Pipet một mức*

TCVN 7153 (ISO 1042), *Dụng cụ thí nghiệm bằng thủy tinh – Bình định mức một vạch*

TCVN 12125 (ISO 9599), *Tinh quặng đồng, chì, kẽm và niken sulfua – Xác định hàm lượng ẩm của mẫu phân tích – Phương pháp khối lượng*